

Ngày 31/12/2025	15,400 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-9.9%	30.5%	27.3%

2025	
ROE	4.0%
	+/- YoY ▲ 0.4%

Q4/25	
DT thuần	57.7
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 29.6 ▲ 105%
	YoY ▼ 242 ▼ 80.8%

2025	
DT thuần	259
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 649 ▼ 71.4%

Q4/25	
LN gộp	12.8
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 1.90 ▲ 17.8%
	YoY ▼ 5.50 ▼ 29.8%

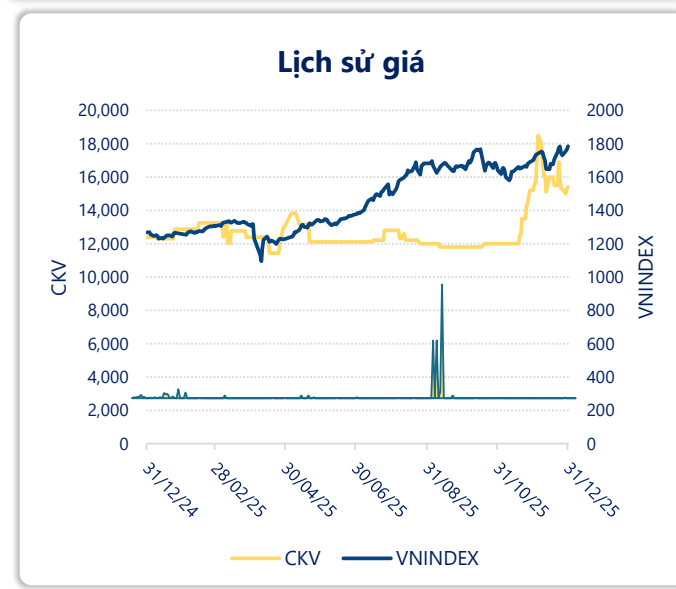
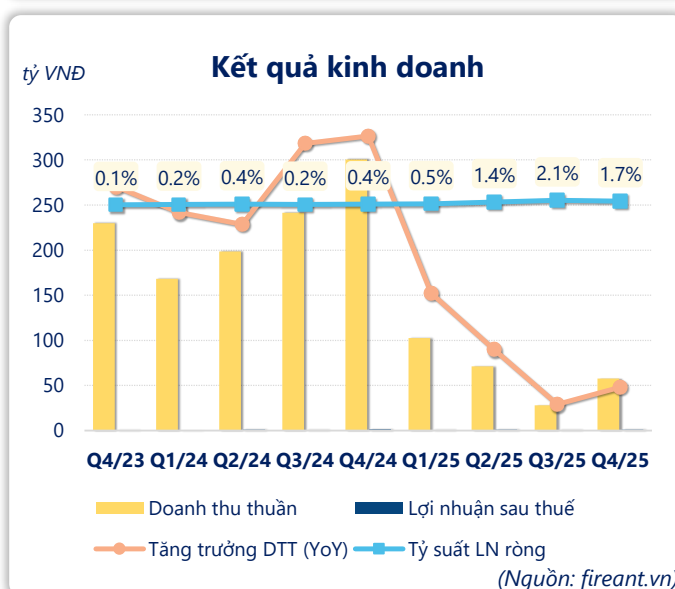
2025	
LN gộp	45.7
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 0.30 ▼ 0.6%

Q4/25	
LN thuần	1.21
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 0.44 ▲ 57.5%
	YoY ▼ 0.57 ▼ 31.9%

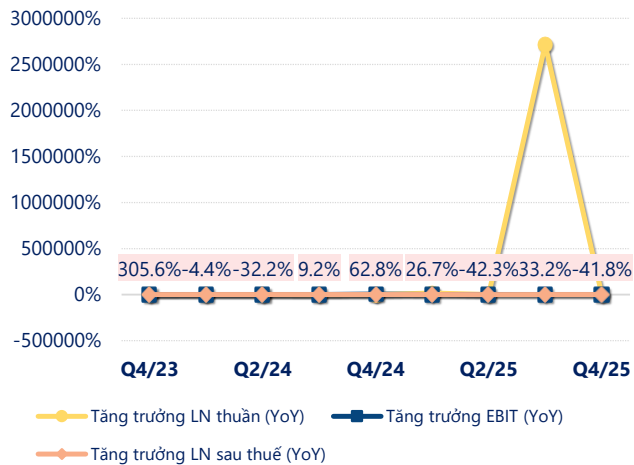
2025	
LN thuần	3.66
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 0.03 ▼ 0.7%

Q4/25	
LN sau thuế	1.01
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 0.42 ▲ 70.9%
	YoY ▼ 0.09 ▼ 8.3%

2025	
LN sau thuế	3.06
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 0.29 ▲ 10.2%

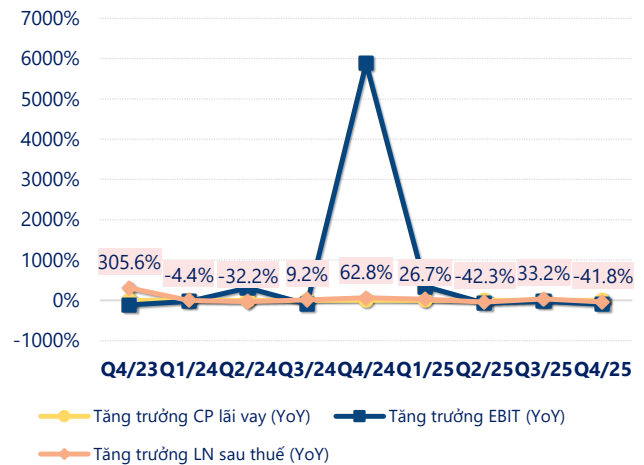


Tăng trưởng lợi nhuận



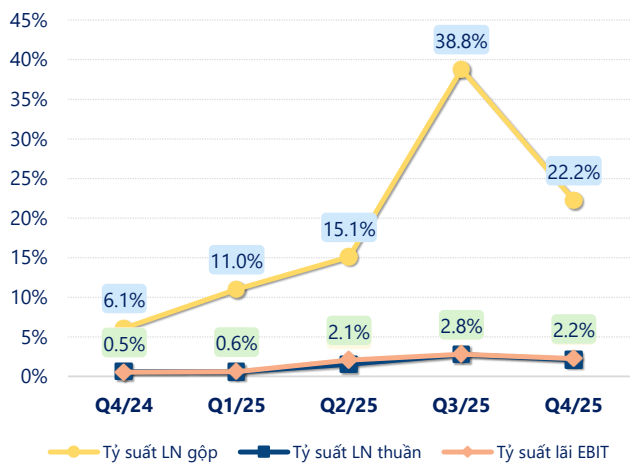
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



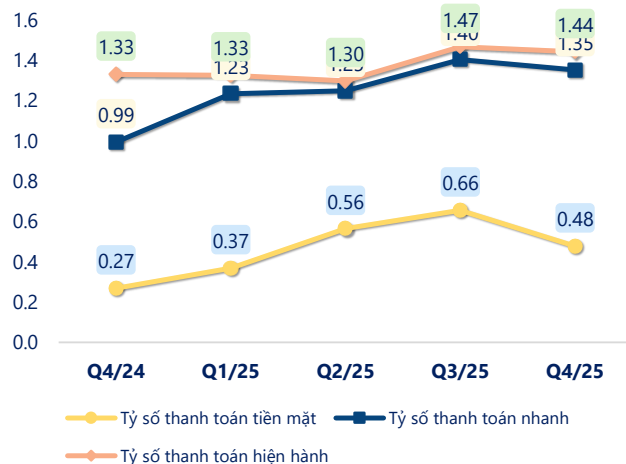
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



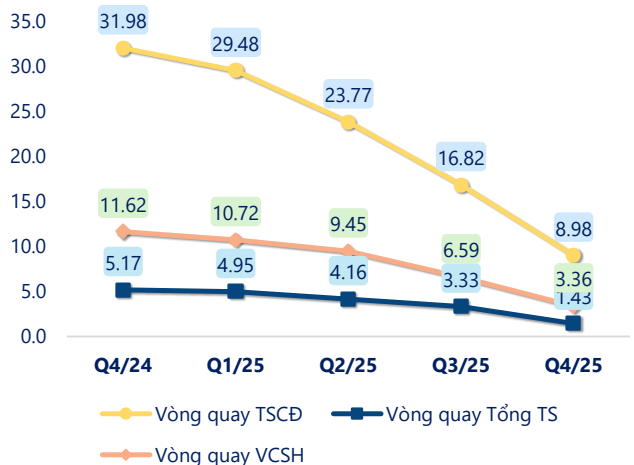
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



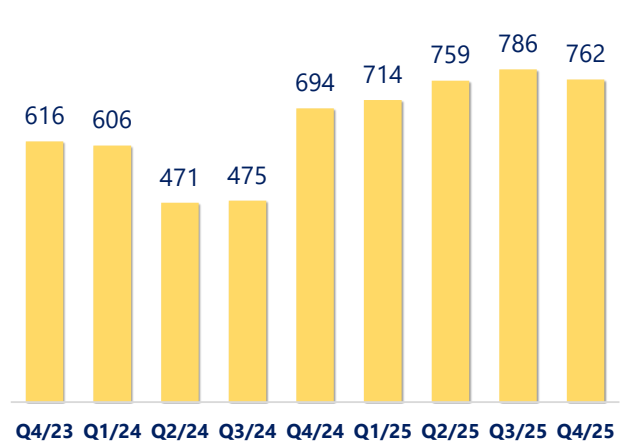
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	57.7	300	-80.8%	259	908	-71.4%
Giá vốn hàng bán	44.9	282	-84.1%	214	862	-75.2%
Lợi nhuận gộp	12.8	18.3	-29.8%	45.7	46.0	-0.6%
Doanh thu HĐTC	0.21	0.23	-8.4%	1.11	0.76	45.1%
Chi phí TC	0.03	0.15	-77.7%	0.46	0.31	51.5%
Chi phí lãi vay	0.03	0.09	-62.8%	0.43	0.21	99.9%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	9.80	13.4	-26.8%	34.8	36.5	-4.8%
Chi phí QLDN	2.00	3.15	-36.5%	7.91	6.24	26.8%
LN thuần từ HĐKD	1.21	1.78	-31.9%	3.66	3.69	-0.7%
Lợi nhuận khác	0.05	-0.29	117%	0.07	-0.06	212%
LN trước thuế	1.26	1.49	-15.3%	3.73	3.63	2.8%
Lợi nhuận sau thuế	1.01	1.10	-8.3%	3.06	2.77	10.2%
LNST của CĐ cty mẹ	1.01	1.10	-8.3%	3.06	2.77	10.2%

(Nguồn: fireant.vn)

